

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2020**

Kinh tế - xã hội toàn tỉnh 9 tháng năm 2020 tăng trưởng chậm ở hầu hết các lĩnh vực do sự bùng phát mạnh của đại dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (*COVID-19*) gây ra. Thủ tướng Chính phủ đã phải thực hiện giãn cách xã hội 15 ngày trên phạm vi toàn quốc; có lúc, có thời điểm dịch bệnh đã được kiểm soát song bùng phát trở lại vào cuối tháng 7/2020, tiềm ẩn nhiều nguy cơ tác động tiêu cực lên đời sống kinh tế - xã hội cả nước nói chung và tỉnh Phú Thọ nói riêng.

Trước tình hình đó Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, cùng các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế và nhân dân quyết liệt thực hiện nghiêm đồng bộ, hiệu quả các giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với phương châm vừa phòng chống dịch bệnh, bảo đảm sức khỏe người dân, vừa phòng chống suy giảm kinh tế và giữ vững ổn định xã hội. Trên cơ sở số liệu thực hiện 8 tháng và ước tính tháng 9, Cục Thống kê tỉnh đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2020 trên địa bàn như sau:

**1. Tín dụng, ngân hàng<sup>1</sup>**

Hoạt động ngân hàng bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tiền tệ, các nhiệm vụ trọng tâm nhất là các giải pháp cấp bách đảm bảo vốn cho nền kinh tế, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trong giai đoạn cả nước chịu ảnh hưởng của dịch bệnh.

Ước tính đến hết tháng 9 năm 2020 tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước đạt 60.100 tỷ đồng, tăng 6,1% so với thời điểm 31/12/2019, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 92,3% kế hoạch năm; dư nợ tín dụng ước đạt 67.700 tỷ đồng, tăng 5,0% so với thời điểm 31/12/2019, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 92,1% kế hoạch năm; ước tính đến hết tháng 9, nợ xấu đạt 635 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn 0,94%;...

---

<sup>1</sup> Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Phú Thọ

## 2. Chỉ số giá

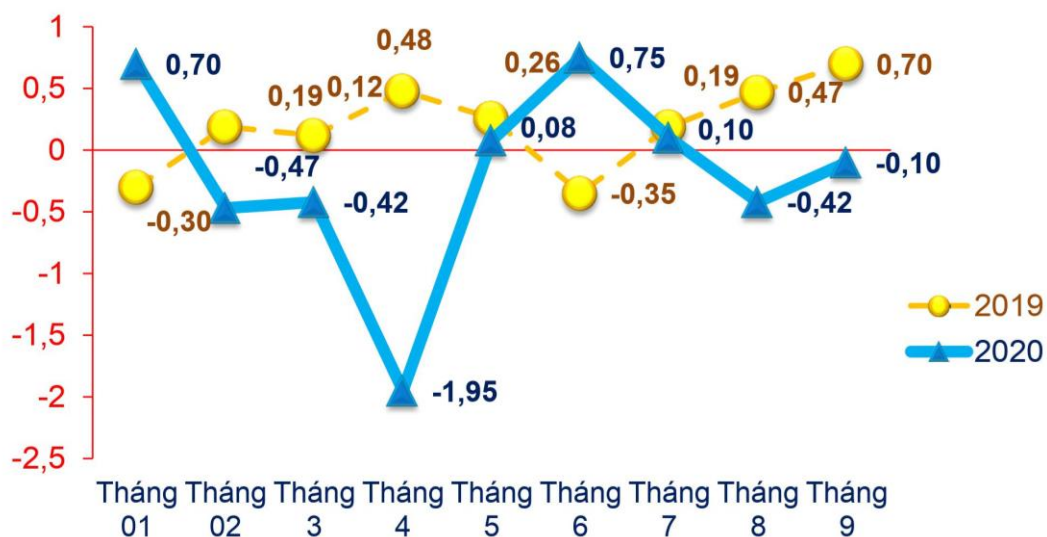
Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2020 giảm 0,10% so với tháng trước, giảm 1,72% so với tháng 12 năm trước (*sau 9 tháng*), tăng 2,53% so với tháng cùng kỳ (*sau 12 tháng*);...

Các yếu tố giúp kiềm chế CPI tháng này so với tháng trước bao gồm giao thông giảm 0,78% (*Nhóm phương tiện đi lại giảm 1,7%; nhóm phụ tùng giảm 0,05%; nhiên liệu giảm 0,43%, trong đó xăng giảm 0,46%, dầu diesel giảm 4,87%*); hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,48% (*Nhóm lương thực giảm 0,54%, nhóm thực phẩm giảm 0,5%; nhóm ăn uống ngoài gia đình giảm 0,31%*); đồ uống và thuốc lá giảm 0,18%; văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,14%;... Các nhóm hàng tăng cao so với tháng trước gồm: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,53%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,33%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,32%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,13%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,06%; giáo dục tăng 0,02%;...

Chỉ số giá Vàng tháng 9/2020 so với tháng trước giảm 1,62%, giá bán bình quân trong tháng 5.425.000 đồng/chỉ. Chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 0,06%, giá bán bình quân trong tháng 23.205 VNĐ/USD.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng năm 2020 tăng 4,53% so với cùng kỳ, nguyên nhân do tác động từ các nhóm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 15,26%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 3,77%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 2,83%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,38%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,57%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,54%; giáo dục tăng 0,54%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,03%;...

### Chỉ số giá tiêu dùng các tháng năm 2020 so với tháng trước (%)



### 3. Đầu tư và Xây dựng

#### a) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ quý III năm 2020 ước thực hiện 8.296,9 tỷ đồng, tăng 11,5% so với quý cùng kỳ năm 2019. Trong đó: Vốn đầu tư của dân cư và tư nhân ước đạt 5.005,9 tỷ đồng, chiếm 60,3% tổng vốn, tăng 3,9% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 1.699,8 tỷ đồng, chiếm 20,5% tổng vốn, tăng 33,1%; vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước đạt 993,6 tỷ đồng, chiếm 12% tổng vốn, tăng 16,1%;... Tính chung 9 tháng, vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 20.759,3 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ; trong đó vốn đầu tư của dân cư và tư nhân ước đạt 12.799,9 tỷ đồng, chiếm 61,7% tổng vốn, tăng 0,3% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 3.750,5 tỷ đồng, chiếm 18,1% tổng vốn, tăng 6,8%; vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước đạt 2.764,8 tỷ đồng, chiếm 13,3% tổng vốn, tăng 14,1% so với cùng kỳ;...

Các công trình có giá trị vốn đầu tư đạt khá 9 tháng 2020 bao gồm: Dự án Hồ chứa nước Ngòi Giành Tỉnh Phú Thọ ước thực hiện 307,2 tỷ đồng; dự án đầu tư sản xuất mũ bảo hiểm của Công ty TNHH Kido Sport Vina ước thực hiện 227,9 tỷ đồng; công ty TNHH công nghệ Namuga Phú Thọ đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất ước thực hiện 218,9 tỷ đồng; dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối QL.32 với QL.70B của tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình ước thực hiện 170,0 tỷ; dự án cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7) tại các huyện Tam Nông, Thanh Thủy ước thực hiện 88,6 tỷ đồng; dự án xây dựng nhà máy Hanyang Digitech Vina sản xuất Module mạch bán dẫn điện tử ước thực hiện 67,1 tỷ đồng; dự án mở rộng đầu tư nâng cấp giai đoạn 2 bệnh viện đa khoa của Công ty TNHH Phát Triển Y Học Việt ước thực hiện 32,4 tỷ đồng; dự án xây dựng trụ sở làm việc, văn phòng kinh doanh của Công ty TNHH Hải Linh ước thực hiện 28,1 tỷ đồng;...

Tính đến hết tháng 9 năm 2020 toàn tỉnh có 158 doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài triển khai 176 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 1,3 tỷ USD. Trong đó có 123 doanh nghiệp Hàn Quốc, còn lại là Nhật Bản, Đài Loan và Trung Quốc. Các doanh nghiệp FDI sử dụng gần 60 nghìn lao động, với mức thu nhập bình quân khoảng 5,5 triệu đồng/lao động/tháng.

#### b) Xây dựng

Hoạt động xây dựng đứng trước những khó khăn về nguồn cung, giá cả nguyên vật liệu đến từ tác động tiêu cực của dịch bệnh, tuy nhiên việc các cấp các ngành, các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm và đồng bộ các giải pháp Chính phủ đã đề ra nhằm giải quyết, ứng phó tình hình mà qua 9 tháng giá trị xây lắp vẫn duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ.

Hoạt động xây lắp quý III năm 2020 tăng 5,0% so với quý cùng kỳ năm trước;... Tính chung 9 tháng hoạt động xây lắp ước tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công trình nhà ở tăng 1,6%; công trình nhà không để ở tăng 5,9%; công trình kỹ thuật dân dụng tăng 3,8%; hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 12,1%.

#### 4. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp<sup>2</sup>

Tính đến hết ngày 15/9/2020, toàn tỉnh cấp đăng ký thành lập mới cho 518 doanh nghiệp, tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước, với tổng số vốn đăng ký 3.329,6 tỷ đồng; tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp đạt 6,4 tỷ đồng/1 doanh nghiệp. Đăng ký thành lập mới trong quý tập trung chủ yếu ở loại hình Công ty Trách nhiệm hữu hạn với 428 doanh nghiệp, chiếm 82,6%, giảm 3,1% so với cùng kỳ;...

Bên cạnh đó, còn có 161 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 8,8% so với 9 tháng năm 2019, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 9 tháng lên 679 doanh nghiệp, trung bình mỗi tháng đã qua của năm 2020 có 75,4 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động.

Sau 9 tháng, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 32, giảm 12 doanh nghiệp so với cùng kỳ; số doanh nghiệp gặp khó khăn phải tạm ngừng hoạt động kinh doanh là 230 doanh nghiệp (*loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn chiếm 71,3%*) tăng 8,5%.

STT		9 tháng năm 2019 (Doanh nghiệp)	9 tháng năm 2020 (Doanh nghiệp)	9 tháng 2020 so với cùng kỳ (%)
1	Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới	511	518	101,4
2	Doanh nghiệp hoạt động trở lại	148	161	108,8
3	Doanh nghiệp đã giải thể	44	32	72,7
4	Doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động	212	230	108,5

<sup>2</sup> Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ

## 5. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh 9 tháng qua đối mặt với nhiều khó khăn như giá vật tư, thức ăn chăn nuôi có xu hướng tăng, nguy cơ tái bùng phát dịch tả lợn Châu Phi, đời sống nhân dân chịu nhiều tác động dịch bệnh COVID-19,... Tuy nhiên nhờ sự quan tâm chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành liên quan và sự nỗ lực của bà con nông dân nên nhìn chung kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản cơ bản đạt khá. Theo kết quả điều tra chính thức Vụ Đông xuân và đánh giá ước tính Vụ Mùa năm nay, năng suất cả năm các loại cây trồng chính giữ ổn định và có xu hướng tăng nhẹ so cùng kỳ năm trước; hoạt động chăn nuôi ổn định, không xuất hiện dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; sản xuất lâm nghiệp, thủy sản có xu hướng phát triển so với cùng kỳ năm trước.

### 5.1. Sản xuất nông nghiệp

#### a) Về trồng trọt:

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm cả năm ước đạt 109,2 nghìn ha, giảm 1,3% (-1,5 nghìn ha) so với cùng kỳ. Trong đó diện tích lúa ước đạt 61,3 nghìn ha, giảm 0,7% (-0,4 nghìn ha) so với cùng kỳ; riêng vụ Mùa diện tích gieo trồng lúa giảm 227 ha, chủ yếu do người nông dân bỏ đất không gieo cấy, một số diện tích chuyển đổi sang trồng cây rau màu khác,... Năng suất lúa toàn tỉnh cả năm 2020 ước đạt 56,08 tạ/ha, tăng 0,21% (+0,12 tạ/ha) so với cùng kỳ; trong đó năng suất lúa vụ mùa ước đạt 51,04 tạ/ha, giảm 0,3% (-0,17 tạ/ha) so với cùng vụ năm trước; nguyên nhân do khung lịch thời vụ vụ Mùa thường xuất hiện các hiện tượng thời tiết phức tạp, mưa to, gió lốc, nắng nóng hoặc phát sinh nhiều sâu bệnh hại cây trồng làm giảm năng suất các loại cây trồng.

Năng suất ngô cả năm toàn tỉnh ước đạt 48,58 tạ/ha, tăng 0,7% (+0,33 tạ/ha); trong đó năng suất Ngô vụ Mùa toàn tỉnh ước đạt 48,0 tạ/ha, tăng 2,0% (+0,94 tạ/ha) với cùng kỳ năm trước. Năng suất rau xanh ước đạt 156,48 tạ/ha, tăng 0,9% (+1,46 tạ/ha), trong đó năng suất rau xanh vụ Mùa toàn tỉnh ước đạt 158,21 tạ/ha, tăng 0,6% (+0,94 tạ/ha) với cùng kỳ năm trước, năng suất đỗ đậu các loại vụ Mùa ước đạt 12,3 tạ/ha, tăng 4,0% (+0,48 tạ/ha),...

Tổng sản lượng lương thực toàn tỉnh cả năm 2020 ước đạt 425,5 nghìn tấn, giảm 0,53% (-2,2 nghìn tấn) so với cùng kỳ, trong đó, sản lượng thóc ước đạt 343,6 nghìn tấn, giảm 0,5% (-1,6 nghìn tấn); sản lượng ngô ước đạt 81,9 nghìn tấn, giảm 0,7% (-0,6 nghìn tấn);... Sản lượng hạt lương thực giảm do diện tích gieo trồng cây lúa và cây ngô giảm so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng các loại cây hàng năm khác cơ bản giữ ổn định và có xu hướng tăng nhiều

ở cây rau, trong đó sản lượng rau xanh các loại đạt 235,1 nghìn tấn, tăng 3,5% (+8 nghìn tấn); sản lượng đậu các loại đạt 1.055,8 tấn, giảm 8,4% (-96,4 tấn); sản lượng khoai lang ước đạt 8.445,5 tấn, giảm 17,3% (-1.765,5 tấn); sản lượng sắn ước đạt 87.678,8 tấn; sản lượng lạc ước đạt 7.354,9 tấn; sản lượng đỗ tương ước đạt 197,3 tấn; sản lượng mía ước đạt 13.830,4 tấn;...

Tổng diện tích chè hiện có ước đạt 16,1 nghìn ha, tương đương cùng kỳ năm trước; sản lượng chè búp tươi 9 tháng năm 2020 ước đạt 154,7 nghìn tấn, tăng 3,2% (+4,8 nghìn tấn) so với cùng kỳ.

#### b) Về chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2020, chăn nuôi gia cầm phát triển mạnh, chăn nuôi trâu, bò giảm về đầu con do nhu cầu tiêu dùng sản phẩm thịt tăng (*thay thế sản phẩm thịt lợn*), chăn nuôi lợn hiện đang có xu hướng khôi phục tổng đàn sau dịch tả lợn Châu Phi, tuy nhiên tốc độ tái đàn còn chậm,...

Tổng đàn trâu toàn tỉnh ước tính đạt trên 58,9 ngàn con, giảm 0,5% (-287 con) so cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò ước tính đạt 111,8 ngàn con, giảm 0,9% (-1,1 ngàn con); tổng đàn lợn ước tính 640,3 ngàn con, tăng 4,2% (25,8 ngàn con), chủ yếu tăng ở đàn lợn sữa chưa tách mẹ; tổng đàn gia cầm ước tính đạt trên 15 triệu con, tăng 8,74% (+1.126 nghìn con).

Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 3,6 ngàn tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 5,8 ngàn tấn, tăng 2,1%. Tổng sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 95,6 ngàn tấn, giảm 2,3%. Tổng sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 33,0 ngàn tấn, tăng 29,0% so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng trứng gia cầm các loại ước đạt 333.031 nghìn quả, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước. Riêng sản lượng trứng gà ước đạt 284.123 nghìn quả, tăng 12,0%.

#### 5.2. Lâm nghiệp

Các chương trình như trồng mới rừng tập trung, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng cây lâm nghiệp phân tán, khai thác gỗ, lâm sản trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đảm bảo kế hoạch đề ra. Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung trong 9 tháng ước đạt 9,2 nghìn ha, giảm 8,0% (-0,8 nghìn ha) so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng gỗ các loại khai thác toàn tỉnh ước đạt 504,1 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 1,1% (+5,3 nghìn m<sup>3</sup>); sản lượng củi các loại khai thác ước đạt 55,0 nghìn ste, tăng 1,9% (+1,0 nghìn ste).

Tính đến hết tháng 9, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 1 vụ cháy rừng làm cháy 0,07 ha rừng; phát hiện 49 vụ chặt phá rừng, tổng diện tích rừng bị chặt phá khoảng 11,3 ha.

### 5.3. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 10,98 nghìn ha, tăng 223,4 ha so với cùng kỳ năm trước; số lồng bè thủy sản đạt 1.824 lồng, bè, tăng 45 lồng, bè so với cùng kỳ;... Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng, khai thác 9 tháng năm 2020 ước đạt 28,3 nghìn tấn, tăng 4,3% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 26,5 nghìn tấn, tăng 4,4%;...

## 6. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi, so với tháng trước chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 9 năm 2020 tăng 6,27% (trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,81%); so với tháng cùng kỳ IIP tăng 10,64% (trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,11%);...

Quý III năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 9,11% so với quý cùng kỳ; trong đó ngành khai khoáng giảm 5,87%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,39%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 10,46%; ngành cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,97%;...

Nhìn chung, sản xuất công nghiệp 9 tháng qua khá ảm đạm mặc dù đã có những bước phục hồi mạnh ở những tháng gần đây, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng thấp ở mức 0,11% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do các ngành thuộc nhóm công nghiệp chế biến, chế tạo sản xuất giảm (IIP công nghiệp chế biến, chế tạo 9 tháng/2020 giảm 0,15%), có nhiều thời điểm giảm rất sâu so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, có đến 12/17 ngành công nghiệp chế biến, chế tạo sản xuất 9 tháng giảm so với cùng kỳ:

- Một số ngành có mức giảm lớn hơn mức giảm chung của nhóm gồm: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (giảm 69,83%); sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (giảm 32,79%); sản xuất thiết bị điện (giảm 30,12%); sản xuất đồ uống (giảm 28,44%); sản xuất xe có động cơ (giảm 24,96%); in, sao chép bản ghi các loại (giảm 18,22%); dệt (giảm 15,78%); sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (giảm 15,75%); sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (giảm 12,95%); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (giảm 8,8%); sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (giảm 4,08%); sản xuất chế biến thực phẩm (giảm 2,99%);...

- Điểm sáng trong sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2020 đến từ các ngành sản xuất chủ đạo vẫn duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ, góp phần không nhỏ vào quá trình phục hồi của toàn ngành như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*tăng 9,18%*); sản xuất trang phục (*tăng 19,14%*); Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn trừ máy móc, thiết bị (*tăng 61,11%*);...

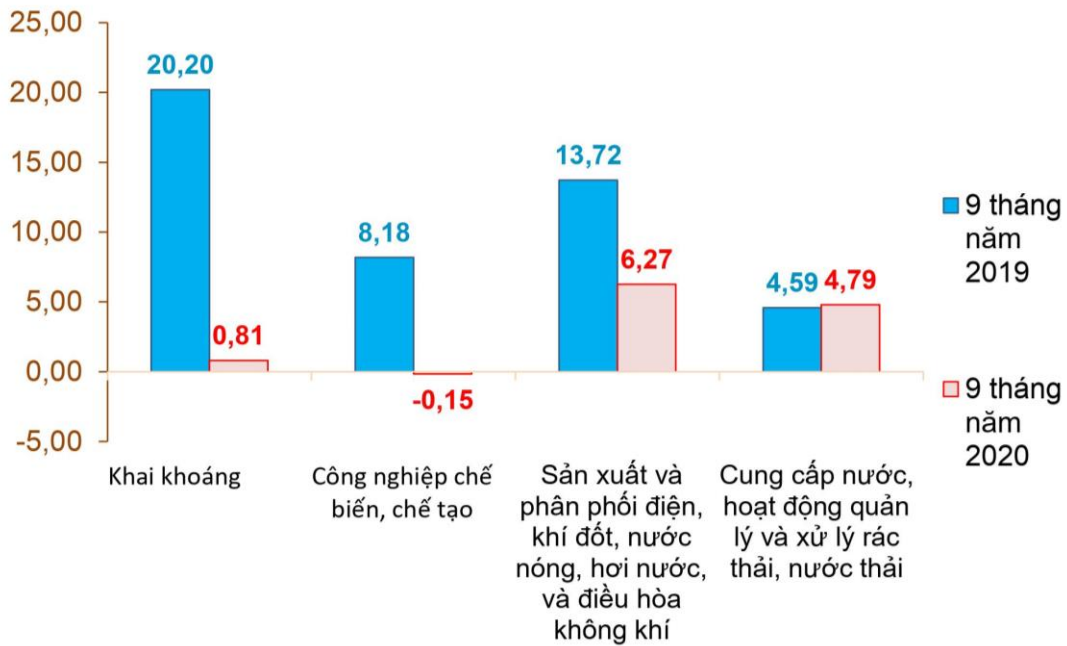
Sản xuất bị gián đoạn ở những tháng đầu năm đã làm cho tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp bị trì trệ, chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến chế tạo 9 tháng năm 2020 giảm 23,48% so với cùng kỳ, tập trung ở các ngành: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (*giảm 73,74%*); sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*giảm 52,83%*); sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*giảm 39,72%*); sản xuất thiết bị điện (*giảm 29,82%*); sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*giảm 26,11%*); sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*giảm 23,26%*); sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 21,29%*); in, sao chép bản ghi các loại (*giảm 18,22%*); sản xuất đồ uống (*giảm 15,26%*); dệt (*giảm 12,27%*); sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*giảm 11,34%*); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*giảm 11,24%*);...

Tuy sản xuất công nghiệp được phục hồi, nhưng thị trường tiêu thụ vẫn chịu áp lực của dịch bệnh làm cho lượng tồn kho tăng cao, chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo ở thời điểm tháng 9 năm 2020 tăng 24,67% so với tháng cùng kỳ năm trước, trong đó: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*gấp hơn 4 lần so cùng kỳ*); sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*tăng 133,93%*); sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*tăng 63,71%*); sản xuất chế biến thực phẩm (*tăng 35,09%*); sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*tăng 24,89%*); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*tăng 10,05%*);...

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp 9 tháng năm 2020 tăng 3,72% so cùng kỳ, trong đó lao động khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 6,62%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước giảm 0,72%; doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 6,02%. Phân theo ngành hoạt động, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 18,01% so với cùng kỳ năm trước; ngành chế biến, chế tạo tăng 4,04%; sản xuất và phân phối điện,... tương đương cùng kỳ; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 1,90%.



## Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2020 so với cùng kỳ (%)



### 7. Thương mại, dịch vụ

#### a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Từ cuối tháng 2, dịch COVID-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ 9 tháng năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Nghị định 100/2019/NĐ-CP về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông bắt đầu có hiệu lực làm cho doanh thu của các cơ sở kinh doanh lĩnh vực vận tải, lưu trú, ăn uống ngoài gia đình, dịch vụ du lịch, hoạt động dịch vụ giáo dục, tổ chức sự kiện giảm rõ rệt.

Tính chung 9 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 25.840,0 tỷ đồng, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 21.842,2 tỷ đồng, chiếm 84,5% tổng mức, tăng 4,6%;...

Doanh thu bán lẻ 9 tháng tăng so với cùng kỳ tập trung ở các nhóm hàng: Lương thực, thực phẩm tăng 9,9%; sửa chữa xe có động cơ, mô tô,... tăng 6,1%; phương tiện đi lại (*trừ ô tô*,...) tăng 4,9%; đồ dùng, dụng cụ,... gia đình tăng 3,7%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 3,6%; hàng may mặc tăng 3,6%; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 3,2%; nhiên liệu khác (*trừ xăng, dầu*) tăng 3,1%;....

#### b) Xuất, nhập khẩu<sup>3</sup>

Tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa tháng 9/2020 ước đạt 491,6 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 409,9 triệu USD, tăng 1%;... Sau 9 tháng, xuất khẩu ước đạt 3.203,5 triệu USD, gấp 2,09 lần so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 2.994,2 triệu USD, gấp 2,26 lần.

<sup>3</sup> Nguồn: Chi cục Hải Quan.

**Xuất, nhập khẩu 9 tháng năm 2020**

	Tháng 9/2020		9 tháng/2020	
	Giá trị (Triệu USD)	So với tháng trước (%)	Giá trị (Triệu USD)	So với cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	491,6	101,0	3.203,5	209,4
Nhập khẩu	409,9	101,0	2.994,2	226,3

**c) Vận tải**

Doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải quý III năm 2020 ước đạt 1.377,0 tỷ đồng, tăng 11,3% so với cùng kỳ. Sau 9 tháng doanh thu hoạt động ngành vận tải ước đạt 3.546,3 tỷ đồng, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 349,8 tỷ đồng, giảm 10,2%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 2.921,1 tỷ đồng, tăng 2,1%;...

Sản lượng vận tải hàng hoá quý III năm 2020 ước đạt 9.372,7 nghìn tấn, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 1.067,8 triệu tấn.km, tăng 6,1%. Sản lượng vận tải hành khách ước đạt 3.274,0 nghìn hành khách, giảm 0,3%; luân chuyển hành khách đạt 151,6 triệu hành khách.km, giảm 2,7% so cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng, sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 26.037,2 nghìn tấn, tăng 0,2%; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 2.941,2 triệu tấn.km, tăng 2,4%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 8.652,1 nghìn hành khách, giảm 12,8%; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 388,3 triệu hành khách.km, giảm 18,6%.

**d) Bưu chính, viễn thông<sup>4</sup>**

Tổng doanh thu bưu chính, chuyển phát và viễn thông 9 tháng năm 2020 ước đạt 1.866,5 tỷ đồng, tăng 0,4% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu viễn thông ước đạt 1.586 tỷ đồng, chiếm 85,0% tổng số, tăng 3,3% so với cùng kỳ. Tổng số thuê bao điện thoại ước đạt 1.225,2 nghìn thuê bao, giảm 3,9% so với cùng kỳ, trong đó thuê bao di động đạt 1.189,8 nghìn thuê bao, giảm 4,3%... Tổng số thuê bao Internet ước đạt 1.095,3 nghìn thuê bao, tăng 10,5% so với cùng kỳ; tổng số thuê bao truyền hình trả tiền ước đạt 130,3 nghìn thuê bao, tăng 29% so với cùng kỳ,...

<sup>4</sup> Nguồn: Sở Thông tin và Truyền thông.

## 8. Một số vấn đề xã hội

### a) Đời sống dân cư

Đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh ổn định, tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, sự quản lý điều hành của Chính phủ, chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Người lao động thường xuyên quan tâm theo dõi diễn biến Đại hội Đảng các cấp; những chính sách mới của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là những chính sách hỗ trợ khắc phục khó khăn do ảnh hưởng bởi COVID-19. Tiền lương bình quân của người lao động trên địa bàn tỉnh đạt trên 5,1 triệu đồng/người/tháng<sup>5</sup>. Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, một số doanh nghiệp, đơn vị sản xuất phải ngừng hoạt động đã ảnh hưởng đến việc làm, đời sống của một bộ phận người lao động trên địa bàn tỉnh;...

Trong 9 tháng năm 2020, các ngành chức năng đã thực hiện chi trả cho trên 24,6 nghìn lượt đối tượng chính sách và người có công với số tiền trên 406,7 tỷ đồng. Bên cạnh đó toàn tỉnh đã cấp 443 nghìn thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho các đối tượng bảo trợ xã hội<sup>6</sup>.

Tính đến hết tháng 8/2020 trên địa bàn tỉnh có 6.235 lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng 14,3% so cùng kỳ; số lao động có quyết định hưởng BHTN hàng tháng là 5.695 người tăng so cùng kỳ 14,1%, tổng số tiền chi trợ cấp BHTN và hỗ trợ học nghề trên 81,6 tỷ đồng tăng 12,7% so cùng kỳ<sup>7</sup>;...

Trong 8 tháng, Ngân hàng Chính sách Xã hội đã giải quyết cho trên 22,6 nghìn lượt đối tượng vay vốn với trên 817,1 tỷ; trong đó đối tượng vay là hộ nghèo 125,4 tỷ đồng; đối tượng vay là hộ mới thoát nghèo 146,9 tỷ đồng; đối tượng vay là hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn 126,1 tỷ đồng;... Sau 9 tháng, số lao động có việc làm tăng thêm đạt 9.968 người, giảm 17,7% so cùng kỳ, đạt 62,3% so kế hoạch; số lao động đi xuất khẩu đạt 1.086 người, giảm 47,3% so cùng kỳ và đạt 43,4% so kế hoạch<sup>8</sup>, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch COVID-19 các thị trường tạm dừng tiếp nhận lao động, nên các cơ quan chưa tổ chức được lớp tập huấn giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động cho các đối tượng tham gia xuất khẩu lao động.

<sup>5</sup> Nguồn: Liên đoàn lao động tỉnh.

<sup>6</sup> Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh.

<sup>7</sup> Nguồn: Trung tâm Dịch vụ việc làm - Sở LĐ TB&XH tỉnh Phú Thọ.

<sup>8</sup> Sở LĐ TB &XH tỉnh Phú Thọ.

Thực hiện Nghị quyết 42/NQ-CP nhằm hỗ trợ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, ngành chức năng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã kịp thời có những gói hỗ trợ cho từng đối tượng, cụ thể: Chi trả cho 222.728 người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng số tiền 221.358 triệu đồng; 373 hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020 số tiền 373 triệu đồng; 233 người lao động bị chấm dứt HĐLĐ, HĐLV nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp số tiền 233 triệu đồng; 4.050 người lao động không có giao kết HĐLĐ bị mất việc làm số tiền 4.050 triệu đồng; 4 người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng nghỉ việc không hưởng lương số tiền 7,2 triệu đồng<sup>9</sup>.

Tính đến hết ngày 10/9/2020, các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đã giảm lãi suất, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ để đồng hành, chia sẻ khó khăn cho 1.188 khách hàng, với dư nợ 4.038 tỷ đồng, chiếm 10,2%/tổng dư nợ trên địa bàn, tổng số tiền lãi lũy kế đã giảm 46,6 tỷ đồng. Doanh số cho vay mới đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 lũy kế từ ngày 23/01/2020 đạt 17.063 tỷ đồng, với 18.543 khách hàng (*đã hỗ trợ 288 DN với dư nợ được hỗ trợ 3.366 tỷ đồng, chiếm 77,5%/tổng dư nợ đã hỗ trợ*)<sup>10</sup>.

#### b) Giáo dục - đào tạo<sup>11</sup>

Ngành giáo dục đã gặp không ít khó khăn trong việc triển khai dạy và học ở tất cả các cấp học trong thời gian dịch COVID-19 bùng phát. Do thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, khung thời gian chương trình năm học 2019 - 2020 đã được điều chỉnh và kết thúc muộn hơn so với các năm học trước. Trước tình hình trên, ngành giáo dục đã có những chỉ đạo cụ thể như: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học, hướng dẫn học sinh ôn tập tại nhà; Tổ chức dạy ôn thi THPT và ôn thi vào lớp 10 trên sóng Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh,...

Năm học 2019-2020, toàn tỉnh có 753 trường học đạt chuẩn quốc gia (tăng 46 trường so với năm học trước, tăng 213 trường so với năm 2015), chiếm 82,5% tổng số trường học, vượt chỉ tiêu Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra.

<sup>9</sup> Sở LĐ TB&XH tỉnh Phú Thọ.

<sup>10</sup> Ngân hàng nhà nước tỉnh Phú Thọ.

<sup>11</sup> Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, tổ chức thành công Kỳ thi THPT quốc gia năm 2020 tại tỉnh Phú Thọ đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế và hoàn thành theo đúng kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Căn cứ điểm thi THPT Quốc gia đợt 1: Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT toàn tỉnh đạt 99,7% (*không bao gồm thí sinh tự do*); điểm thi bình quân 6,52; xếp thứ 13/63 tỉnh; toàn tỉnh đạt 411 điểm 10, đứng thứ 2/63 tỉnh, thành phố trên cả nước về số bài thi đạt điểm 10.

Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia lớp 12 THPT năm 2020 duy trì về số lượng và chất lượng giải. Kết quả tỉnh Phú Thọ đứng thứ 12/63 tỉnh, thành, có 01 HS được dự thi Olympic quốc tế môn Sinh học (IBO) đạt giải Khuyến khích, 01 HS tham gia Cuộc thi Vô địch Tin học Văn phòng thế giới MOSWC năm 2020 đạt giải Nhất vòng chung kết quốc gia, được tham gia Vòng chung kết thế giới (được tổ chức tại Mỹ năm 2021);...

### c) Tình hình y tế<sup>12</sup>

Dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát tốt, tính đến ngày 22/9/2020, cả nước đã trải qua 20 ngày liên tiếp không xuất hiện ca mắc mới trong cộng đồng. Tính đến hết tháng 8/2020 toàn tỉnh có 01 trường hợp mắc bệnh COVID-19 (*chuyên gia người Ấn Độ được cách ly ngay sau khi nhập cảnh*), hiện đang được cách ly, theo dõi, điều trị tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương CS2 và 02 công dân Phú Thọ mắc COVID-19 ở nơi khác (*BN74 và BN 208*) hiện đã khỏi bệnh hoàn toàn.

Ngành chức năng tiếp tục rà soát, cách ly y tế tại nhà với những người có nguy cơ tiếp xúc nguồn lây. Hiện tại có 35 trường hợp đang được cách ly theo hình thức này, 8 tháng năm 2020 toàn tỉnh có tổng số 9.238 trường hợp. Trong đó có 4.514 trường hợp làm việc, tham quan, du lịch, thăm thân từ Đà Nẵng trở về địa phương đã được lập danh sách. Hiện 4.512 trường hợp đã đủ thời gian 14 ngày, còn 02 trường hợp (*Thanh Thủy 01 trường hợp, Lâm Thao 01 trường hợp*) đang được cách ly tại nhà, nơi cư trú.

Trước tình hình trên, các ngành chức năng thường xuyên tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân không nên chủ quan, tiếp tục theo dõi sát sao tình hình dịch để kịp thời có biện pháp phòng tránh; chú trọng đẩy mạnh triển khai các ứng dụng khai báo y tế đến người dân, toàn tỉnh có 144.569 người sử dụng khai báo sức khỏe NCOVI, 538.340 trường hợp khai báo y tế; 198.095 người sử dụng ứng dụng phát hiện tiếp xúc gần Bluezone;...

---

<sup>12</sup> Nguồn: Sở Y tế.

Tính đến hết tháng 8/2020, trên địa bàn tỉnh xuất hiện một số dịch bệnh: tay - chân - miệng (57 ca mắc); sốt phát ban nghi Sởi - Rubella (18 trường hợp mắc), quai bị (44 ca mắc), thủy đậu (161 ca mắc).

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) được chú trọng,... Tính từ đầu năm đến hết tháng 8/2020 đã kiểm tra 5.441 cơ sở thực phẩm, trong đó có 82,9% cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP. Tính từ đầu năm đến hết tháng 8/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 14 vụ ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ,...

#### d) Văn hóa, thể thao<sup>13</sup>

Ngành chức năng đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và phục vụ các nhiệm vụ chính trị như: 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, 80 năm ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Phú Thọ, mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý 2020; Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và phòng, chống dịch bệnh COVID-19,... Toàn tỉnh đã căng treo 1.650 lượt panô, cụm panô, 700 lượt áp phích, 1.300 baner, trên 2.500 lượt băng zôn và gần 10.000 lượt cờ tổ quốc, cờ chuỗi, cờ đuôi nheo và thực hiện 155 buổi tuyên truyền bề rộng, bề sâu,...

Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, trong những tháng đầu trên địa bàn tỉnh đã tạm dừng tổ chức các lễ hội chưa khai mạc và các giải thi đấu thể thao tập trung đông người nhằm đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y Tế. Trong đó, Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng năm 2020 không tổ chức phần hội mà chỉ tổ chức 3 hoạt động lễ chính gồm: Lễ Giỗ Đức Quốc Tổ Lạc Long Quân, Lễ dâng hương Tổ Mẫu Âu Cơ vào ngày 06/3 âm lịch và lễ dâng hương Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày mùng 10/3 âm lịch.

Trong kỳ, ngành VH-TT&DL đã tổ chức 05 đợt chiếu phim tuyên truyền chuyên đề, chiếu phim phục vụ nhiệm vụ chính trị và thiếu nhi với 620 buổi chiếu phim và thực hiện 892 buổi chiếu phục vụ miền núi tại 221 lượt điểm chiếu tại 174 xã trên địa bàn 10 huyện theo kế hoạch. Hoạt động có thu đạt 270 triệu đồng.

Tổ chức thành công các giải thể thao: Hội thao “Chào mừng thành công Đại hội Đảng cấp cơ sở và tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025” của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Phú Thọ; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng chống đuối nước và Giải Bơi, Điền kinh học sinh phổ thông tỉnh Phú Thọ năm 2020; giải vô địch Bóng bàn, Cầu lông tỉnh Phú Thọ năm 2020.

<sup>13</sup> Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Thể thao thành tích cao tiếp tục nhận được chú trọng đầu tư, ngành chức năng đã duy trì đào tạo tập trung 132/150 vận động viên (VĐV) thuộc 8 môn thể thao (*trong đó 47 VĐV đội tuyển tỉnh, 85 VĐV đội tuyển trẻ*); tham gia thi đấu 13 giải thể thao toàn quốc, giành được 39 huy chương (*10HCV, 12HCB và 17HCD*); có 01 VĐV tham gia đội tuyển quốc gia thi đấu 01 giải thể thao quốc tế, giành được 01 Huy chương bạc; số VĐV đạt đẳng cấp quốc gia trong 9 tháng là 40 VĐV; trong đó 13 VĐV Kiện tướng và 27 VĐV cấp I. Ngày 16/5 UBND tỉnh và Công ty cổ phần Tập đoàn T&T tổ chức buổi lễ bàn giao Đội bóng đá U21 Hà Nội cho CLB bóng đá Phú Thọ tham dự giải bóng đá hạng Nhì Quốc gia năm 2020, hiện đang đứng thứ 2 bảng A sau 2 trận thắng, 1 trận hòa.

e) Tai nạn giao thông<sup>14</sup>

Quý III năm 2020 (*từ ngày 15/6/2020 đến ngày 14/9/2020*) trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ, làm 13 người chết và 7 người bị thương (*riêng từ ngày 15/8/2020 đến ngày 14/9/2020 xảy ra 4 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 5 người chết, 2 người bị thương*).

Tính chung 9 tháng (*từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 14/9/2020*) trên địa bàn tỉnh xảy ra 33 vụ tai nạn giao thông đường bộ (*giảm 5 vụ so với cùng kỳ năm 2019*) và 10 vụ va chạm giao thông đường bộ, làm 38 người chết (*giảm 2 người*) và 20 người bị thương (*giảm 31 người*).

Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/9/2020 lực lượng cảnh sát giao thông công an tỉnh đã kiểm tra, lập biên bản xử lý 58.477 trường hợp vi phạm, xử phạt trên 47,9 tỷ đồng (*riêng từ ngày 15/8/2020 đến ngày 14/9/2020 xử lý 8.594 trường hợp, xử phạt 7,5 tỷ đồng*);...

f) Tình hình thiên tai

9 tháng năm 2020, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 18 đợt thiên tai, làm 1 người chết, 20 người bị thương; làm hư hại 7.807 ngôi nhà; làm thiệt hại 2.731 ha lúa 1.353 ha hoa màu; 4.998 con gia cầm bị chết, cuốn trôi;... Tổng giá trị thiệt hại ước tính 127.474 triệu đồng.

g) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Tình hình cháy nổ: Từ ngày 17/8/2020 đến 16/9/2020 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 2 vụ cháy (*huyện Thanh Ba 1 vụ; huyện Yên Lập 1 vụ*), thiệt hại ước tính 85 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày ngày 16/9/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 22 vụ cháy, làm bị thương 1 người, giá trị thiệt hại ước tính 2.546,8 triệu đồng.

<sup>14</sup> Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh;

Tình hình vi phạm môi trường: Từ ngày 17/8/2020 đến ngày 16/9/2020, lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 54 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 1.229 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2019 đến ngày 16/9/2020, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã phát hiện và xử lý 331 vụ vi phạm môi trường, với tổng số tiền xử phạt 7.347,3 triệu đồng.

Với diễn biến phức tạp, khó lường của dịch COVID-19, để đẩy mạnh phát triển kinh tế và giữ vững ổn định xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ nay đến cuối năm, Cục Thống kê đề xuất một số ý kiến mang tính giải pháp như sau:

1. Không được chủ quan, tiếp tục kiểm soát tốt dịch COVID-19.
2. Bám sát các biện pháp tháo gỡ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ.
3. Đánh giá đúng thực trạng kinh tế - xã hội của tỉnh để chủ động xây dựng các giải pháp phát kinh tế - xã hội triển đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- TCTK (TKTH);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP:TU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (2).

**Q. CỤC TRƯỞNG**

(Đã ký)

**Nguyễn Hiền Minh**